

Số: 20/2026/QĐST-HNGĐ

G, ngày 30 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 229/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về con chung khi ly hôn” giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Lưu Ngọc Q**, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn 7, xã D, tỉnh Đ.

- **Bị đơn:** Anh **Bùi Minh H**, sinh năm 1999; Địa chỉ: Làng Hle, xã I, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lưu Ngọc Q và anh Bùi Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và trách nhiệm nuôi dưỡng: Chị Lưu Ngọc Q và anh Bùi Minh H công nhận vợ chồng có 01 con chung là Bùi Tấn Phát, sinh ngày 16/8/2019.

Chị Lưu Ngọc Q và anh Bùi Minh H thoả thuận anh Bùi Minh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Bùi Tấn Phát, sinh ngày 16/8/2019 cho đến khi con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lưu Ngọc Q và anh Bùi Minh H thoả thuận không ai pH cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng Q của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có Q, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng Q thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có Q yêu cầu Tòa án hạn chế Q thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Lưu Ngọc Q và anh Bùi Minh H thỏa thuận chị Lưu Ngọc Q tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0005341 ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh G. Chị Lưu Ngọc Q đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Lưu Ngọc Q 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0005341 ngày 17 tháng 11 năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G;
- VKSND khu vực 8- G;
- VKSND tỉnh G;
- Thi hành án Dân sự tỉnh G (Thông qua Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, tỉnh G);
- UBND xã Dang Kang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN